TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2017/QĐST-KDTM	*Tịnh Biên, ngày 19 tháng 07 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2016/TLST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần nông dược H. Địa chỉ: số 28 M, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Quách Thành Đ, chức vụ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần nông dược H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Mạnh T, chức vụ: Trợ lý Ban tổng giám đốc và ông Phạm Hùng C. Địa chỉ: số 28 M, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1967. Địa chỉ: số 428/9, khóm I, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang. Người đại diện theo ủy quyền là ông Phan Văn B, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1957. Địa chỉ: Tổ 9, khóm II, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang. Người đại diện theo ủy quyền là ông Phan Văn B, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về dư nợ mua bán: Đại diện của Công ty cổ phần nông dược H và đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Thị Bích T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L thống nhất dư nợ mua bán hàng hóa. Theo đó, bà Trần Thị Bích T và bà Trần Thị L còn nợ Công ty cổ phần nông dược H tổng cộng là 14.304.386.500 đồng (Mười bốn tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu, ba trăm tám mươi sáu nghìn, năm trăm đồng). Trong đó số nợ gốc là 11.570.788.080 đồng (Mười một tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, bảy trăm tám mươi tám nghìn, không trăm tám mươi đồng) và lãi suất chậm trả được tính từ ngày 30/9/2015 đến ngày 30/6/2017 là 2.733.598.683 đồng (Hai tỷ, bảy trăm ba mươi ba triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi ba đồng).

Về phương thức thanh toán: Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần nông dược H và đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Thị Bích T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L thống nhất với nhau về phương thức thanh toán hai bên sẽ giải quyết tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể tự ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bà Trần Thị Bích T và bà Trần Thị L phải chịu 61.152.000đ (Sáu mươi một triệu, một trăm năm mươi hai nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Công ty cổ phần nông dược H số tiền tạm ứng án phí là 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng) theo biên lai thu số TU/2015/0010076 ngày 08/8/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Tịnh Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Sang